

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK KÔI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Đắk Kôi, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp xã, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Đắk Kôi giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK KÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 84-KH/ĐU ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Đảng ủy xã Đắk Kôi thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Đắk Kôi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của tỉnh và Nghị quyết của xã về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã tại Tờ trình số 77/TTr-VHXXH ngày 01/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Đắk Kôi giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội Vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Công an xã, BCH quân sự xã;
- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Trí

KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công,
năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã**

Đắk Kôi giai đoạn 2026 - 2030

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã Đắk Kôi đoạn 2026 - 2030 theo Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và các chủ trương của Trung ương, tỉnh; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05 tháng 4 năm 2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Đắk Kôi giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng nền hành chính xã Đắk Kôi dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương cấp xã; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ.

- Đẩy mạnh CCHC toàn diện trên 06 nội dung theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo động lực tăng trưởng mới cho xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã Đắk Kôi và các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh ủy về CCHC, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; bảo đảm tính kế thừa, liên tục và phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nhất là các nội dung tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; phân công rõ trách nhiệm; bảo đảm tính khả thi, có lộ trình cụ thể và xác định rõ sản phẩm đầu ra.

- Thực hiện CCHC toàn diện, đồng bộ trên 06 nội dung; gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, công vụ, tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền số; đồng thời gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã Đắk Kôi và các tổ chức liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; gắn kết quả CCHC, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với công tác thi đua, khen thưởng và trách nhiệm của người đứng đầu các bộ phận thuộc UBND xã Đắk Kôi.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC đồng bộ, toàn diện; xây dựng nền hành chính xã Đắk Kôi dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Đồng thời, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn 2026 - 2030.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Giai đoạn 2026-2027

- Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm cho 100% cán bộ, công chức, viên chức xã, hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức xã làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, 100% nhiệm vụ quản lý, điều hành được theo dõi trên môi trường số.

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể vận hành trên nền tảng số dùng chung; 50% dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI hỗ trợ người dùng hoặc xử lý hồ sơ.

- Có 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện; 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, tái sử dụng; 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt từ 80% trở lên; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ công vụ.

2.2. Giai đoạn 2028-2030

- 50% DVCTT thiết yếu được triển khai ở mức “chủ động”, được AI hỗ trợ “cá thể hóa” hoặc gợi ý hành động theo sự kiện.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 100% thông tin, giấy tờ trong TTHC liên quan đến sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước, 100% nhiệm vụ UBND tỉnh giao cho xã được theo dõi, giám sát và đánh giá tự động trên môi trường số.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

- Rà soát, hệ thống hóa toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do HĐND, UBND xã ban hành giai đoạn 2021 - 2025; lập danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hằng năm về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL.

- Tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu tác động đối với dự thảo VBQPPL; nâng cao chất lượng phản biện xã hội, bảo đảm tính khả thi của văn bản.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý VBQPPL; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế, chính sách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội

- Thực hiện nghiêm trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC); cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục không cần thiết, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước.b) Tăng cường công khai, minh bạch thủ tục hành chính; bảo đảm 100% thủ tục hành chính được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

- Kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC ngay từ khâu dự thảo VBQPPL, bảo đảm TTHC mới ban hành phải thật sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.d) Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi; bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, đúng quy định, nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.
- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC; bảo đảm 100% TTHC được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.
- Cập nhật, công bố TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn xã khi có thay đổi, đảm bảo kịp thời, đầy đủ.
- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình;
- Nâng cao tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mở rộng hạ tầng, tiện ích thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công; kết nối đồng bộ với các hệ thống tài chính, ngân hàng, trung gian thanh toán.
- Thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định.
- Tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính để thuận tiện cho việc thực hiện của tổ chức, cá nhân, không phân biệt cấp chính quyền, địa giới hành chính nơi cư trú, nơi đặt trụ sở hoặc nơi đã cấp các loại giấy tờ cho tổ chức, cá nhân.
- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; bảo đảm giải quyết TTHC đúng hạn, đúng quy định, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- Tăng cường tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp liên quan đến quy định hành chính; kịp thời xử lý, phản hồi theo quy định, nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh để vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, hiệu quả.
- Triển khai sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước, bảo đảm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương sau sắp xếp được vận hành và hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.
- Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.
- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền; gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.
- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; rà soát, hoàn thiện quy chế phối hợp, bảo đảm rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo
- Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; gắn với kết quả CCHC, chuyển đổi số và mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Triển khai khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công trên địa bàn tỉnh

- Triển khai khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ Giáo dục công trên địa bàn tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn.

- Nâng cao chất lượng tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh, lựa chọn đúng người, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là kỹ năng số; bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản, làm chủ công nghệ trong thực thi công vụ.

- Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất; gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra và mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cá nhân và cơ quan, đơn vị

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong thực thi công vụ.

- Hoàn thiện cập nhật cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu, phục vụ công tác quản lý, đánh giá và điều hành.

5. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài sản công, đặc biệt là việc sắp xếp, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Rà soát, bố trí kinh phí phục vụ số hóa tài liệu, đầu tư trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất, đặc biệt ưu tiên các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa và những nơi hợp nhất, sáp nhập, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; gắn với nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình doanh nghiệp; tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư và chi thường xuyên.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách, nâng cao trách nhiệm giải trình.

- Nâng cao hiệu quả phân bổ nguồn lực tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cải cách hành chính; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ngân sách, kế toán, tài sản công; từng bước hiện đại hóa, số hóa công tác quản lý tài chính công, gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính công.

6. Phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; gắn với đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; nâng cao tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử; thực hiện điều hành dựa trên dữ liệu số, theo dõi, đánh giá theo thời gian thực.

- Phát triển và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của Trung ương và cấp trên; khai thác hiệu quả dữ liệu số.

- Tăng cường xử lý công việc trên môi trường mạng; nâng cao tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi; thực hiện điều hành dựa trên dữ liệu số.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi; tăng cường tuyên truyền, cảnh báo phòng ngừa hành vi lừa đảo trên không gian mạng, gian lận trong thanh toán điện tử.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

7. Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp xã

- Tập trung cải thiện các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh có liên quan đến cấp xã (PCI). Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) trên địa bàn xã theo hướng thực chất, bền vững.

- Tăng cường công khai, minh bạch thông tin; nâng cao trách nhiệm giải trình của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi.

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, vốn tín dụng ngân hàng và các nguồn lực phát triển.

- Đẩy mạnh đối thoại giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã Đắk Kôi trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đăk Kôi và người đứng đầu các cơ quan chuyên môn trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Gắn kết quả thực hiện với công tác đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn và người đứng đầu.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về mục tiêu, ý nghĩa và nội dung của CCHC, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích, Trang thông tin điện tử xã, các trang facebook, zalo ... trong công tác thông tin, tuyên truyền.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã Đăk Kôi.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã Đăk Kôi.

- Phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ phận chuyên môn.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Đăk Kôi.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức thực hiện.

6. Bảo đảm nguồn lực thực hiện

- Bố trí kinh phí hợp lý, huy động các nguồn lực hợp pháp phục vụ triển khai các nhiệm vụ CCHC, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Chủ tịch UBND xã Đăk Kôi và Trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện Kế hoạch này, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Kế hoạch này triển khai thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch hằng năm của từng cơ quan chuyên môn.
- Lập dự toán kinh phí để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án; gửi Phòng Kinh tế của xã tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã.
- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; chú trọng tuyên truyền về tiện ích của việc sử dụng DVCTT, chuyển đổi số và các nội dung liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp và đời sống Nhân dân.
- Định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.
- Huy động và bố trí đội ngũ công chức, viên chức có năng lực để tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm cụ thể của một số bộ phận chuyên môn

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các bộ phận chuyên môn thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch CCHC hằng năm của xã bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện.
- Chủ trì, phối hợp tham mưu các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; đề xuất các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện.
- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC tại các bộ phận chuyên môn.
- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về phát triển khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chủ trì tham mưu xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phục vụ CCHC.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2030.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thể chế.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ CCHC.

2.3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, khả năng cân đối và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2.4. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06; hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của Ủy ban nhân dân xã; chủ động triển khai các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các nguy cơ mất an ninh mạng.

2.5. Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích, Trang thông tin điện tử xã

- Đổi mới, đa dạng hóa chuyên đề, tin, bài về CCHC, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chủ động phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã (*quản lý trang thông tin điện tử*) và các cơ quan chuyên môn có liên quan để kịp thời cập nhật thông tin.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục; phản ánh ý kiến của người dân, doanh nghiệp; biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt CCHC, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng truyền thông số, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia góp ý, giám sát trong quá trình thực hiện.

2.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan trong công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và tham gia của Nhân dân đối với công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh

cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn và các tổ chức liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan chuyên môn, các tổ chức liên quan kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.